

**BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 26/05/2015

**Thành Phần/ Composition:**

**Mỗi viên nang cứng chứa/ Each capsule contains:**

Citicolin Natri/ Citicoline sodium .....500 mg

Tã được vđ/ Excipients.q.s.f .....1 viên nang cứng/ 1 capsule

**Chỉ định, Chống chỉ định, Liều dùng, Cách dùng và các thông tin khác/**

Indications, Contraindications, Dosage, Administration and other information:

**Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bên trong hộp/ See the package insert inside.**

**SDK (Reg.No):**

Rx Thuốc bán theo đơn

Hộp 6 vỉ x 10 viên nang cứng

# FORSTROKE

Citicolin Natri 500 mg



**FORSTROKE**  
Citicolin Natri 500 mg

Hộp 6 vỉ x 10 viên nang cứng

**Bảo quản/ Storage: Để nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C/ Store in a dry place, below 30°C.**

**ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG./ KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN. CAREFULLY READ THE ACCOMPANYING INSTRUCTIONS BEFORE USE**



Sản xuất tại/ Manufactured by:  
**CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM HÀ TÂY/ HA TAY PHARMACEUTICAL J.S.C.**  
Tổ dân phố số 4 - La Khê - Hà Đông - TP. Hà Nội/  
Population groups No.4 - La Khe - Ha Dong - Ha Noi City

Số lô SX (Lot No):  
Ngày SX (Mfg. Date):  
HD (Exp. Date):



Rx Prescription medicine

Box of 6 blisters x 10 capsules

# FORSTROKE

Citicoline Sodium 500 mg



**FORSTROKE**

Citicoline Sodium 500 mg

Box of 6 blisters x 10 capsules



**Thành Phần/ Composition:**

**Mỗi viên nang cứng chứa/ Each capsule contains:**

Citicolin Natri/ Citicoline sodium ..... 500 mg

Tá dược vđ/ Excipients.q.s.f ..... 1 viên nang cứng/ 1 capsule

**Chỉ định, Chống chỉ định, Liều dùng, Cách dùng và các thông tin khác/ Indications, Contraindications, Dosage, Administration and other information: Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bên trong hộp/ See the package insert inside.**

**Bảo quản/ Storage: Để nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C/ Store in a dry place, below 30°C.**

Rx Thuốc bán theo đơn

**FORSTROKE**


Citicolin Natri 500 mg

Rx Thuốc bán theo đơn

Hộp 3 vỉ x 10 viên nang cứng

# FORSTROKE

Citicolin Natri 500 mg



**Tiêu chuẩn/ Specifications: TCCS/ Manufacturer's.**  
**ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG/ KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN. CAREFULLY READ THE ACCOMPANYING INSTRUCTIONS BEFORE USE**

<b>DMT</b> HATAY PHARM	Sản xuất tại: <b>CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM HÀ TÂY</b> Tổ dân phố số 4 - La Khê - Hà Đông - TP. Hà Nội	SĐK (Reg.No):
<b>Manufactured by: HATAY PHARMACEUTICAL, J.S.C</b> Population groups No.4 - La Khe - Hà Dong - Hà Noi City		Số lô SX (Lot.No):
		Ngày SX (Mfg. Date):
		HD (Exp. Date):

Rx Prescription medicine

**FORSTROKE**


Citicolin Sodium 500 mg

Rx Prescription medicine

Box of 3 blisters x 10 capsules

# FORSTROKE

Citicolin Sodium 500 mg





## Hướng dẫn sử dụng thuốc:

Thuốc bán theo đơn

### FORSTROKE

- **Dạng thuốc:** Viên nang cứng.

- **Qui cách đóng gói:** Hộp 3vi x 10 viên nang cứng và hộp 6 vi x 10 viên nang cứng.

- **Thành phần:**

Citicolin natri	500mg
Tá dược vđ	1 viên

(Tá dược gồm: *Microcrystalline cellulose, bột talc, magnesi stearat, silicon dioxide colloidal*)

- **Dược lý lâm sàng:**

Citicolin, một nucleotid nội sinh, là một hợp chất trung gian trong quá trình sinh tổng hợp phospholipid cấu trúc của màng tế bào, bao gồm tế bào thần kinh.

Citicolin hoạt hóa sinh tổng hợp các phospholipid cấu trúc màng tế bào thần kinh, làm tăng quá trình chuyển hóa của não và làm tăng mức độ dẫn truyền thần kinh khác nhau, bao gồm acetylcholin và dopamin.

Citicolin ngăn ngừa, làm giảm, hoặc làm đảo ngược những ảnh hưởng của chứng thiếu máu cục bộ và/ hoặc sự giảm oxy huyết ở những phần chính của động vật và các mẫu tế bào nghiên cứu, và tác dụng trong các dạng chấn thương nội sọ. Thuốc làm giảm và hạn chế sự tổn thương màng tế bào thần kinh, thiết lập lại sự nhạy cảm và chức năng của các enzyme nội bào và làm nhanh thêm sự tái hấp thu trong chứng phù não. Do đó có những bằng chứng đáng kể để sử dụng Citicolin làm tăng, duy trì và sửa chữa màng tế bào thần kinh và chức năng của tế bào thần kinh trong chứng thiếu máu cục bộ và các chấn thương.

- **Dược động học:**

Citicolin hấp thu tốt sau khi uống, sinh khả dụng tuyệt đối của thuốc 90%. Nồng độ đỉnh thứ nhất xuất hiện xấp xỉ sau 1h dùng thuốc; Đỉnh thứ hai xuất hiện sau 24h dùng thuốc.

Citicolin phân bố khắp các mô, vào hệ tuần hoàn.

Citicolin chuyển hóa ở gan, các sản phẩm chuyển hóa Cytidin và Cholin. Một lượng lớn Citicolin ở dạng kết hợp trong các mô và/hoặc được sử dụng trong các con đường sinh tổng hợp, thoái hoá, bao gồm sự tổng hợp Lecithin/ lipid màng tế bào.

Thuốc được thải trừ chủ yếu qua Carbon dioxid đường hô hấp, một lượng nhỏ thuốc được đào thải qua nước tiểu (2-3%). Thời gian bán thải của Carbon dioxid qua hô hấp là 56h, qua nước tiểu 72h.

- **Chỉ định:** Bệnh nhân rối loạn mạch máu não (gồm cả đột quỵ thiếu máu cục bộ), Parkinson, tổn thương não, sọ não.

*Thuốc này chỉ dùng theo đơn của thầy thuốc.*

- **Liều lượng và cách dùng:** Liều thông thường được khuyến cáo là:  
1 viên/ngày hoặc theo chỉ dẫn của thầy thuốc.

- **Chống chỉ định:** Chống chỉ định cho các bệnh nhân quá mẫn cảm với Citicolin và bất cứ thành phần khác của thuốc.

Chống chỉ định cho các bệnh nhân tăng trương lực phó giao cảm.

- **Thận trọng:** Citicolin có thể gây chứng hạ huyết áp và trong trường hợp cần thiết tác dụng hạ huyết áp có thể được điều trị với các thuốc cường giao cảm.

Trong trường hợp xuất huyết trong sọ não kéo dài, không được dùng Citicolin quá 1000 mg/ngày.

- **Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:** Hiện nay vẫn chưa có những nghiên cứu đầy đủ và kiểm soát tốt về sử dụng Citicolin trong thai kỳ và phụ nữ cho con bú. Citicolin chỉ được sử dụng trong thời kì mang thai khi lợi ích lớn hơn nguy cơ đối với bào thai. Phải thận trọng trong thời kì cho con bú vì hiện nay vẫn chưa biết Citicolin có được bài tiết vào sữa hay không.





- **Sử dụng thuốc cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ:** Độ an toàn khi dùng Citicolin cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ chưa được xác định. Không nên chỉ định Citicolin cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.
- **Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:** Thuốc có thể gây choáng váng, hạ huyết áp nên cần thận trọng khi dùng cho người lái xe và vận hành máy móc.
- **Tương tác thuốc:** Không được sử dụng Citicolin đồng thời với các thuốc chứa Meclophenoxat (hoặc Centrophenoxin). Citicolin làm tăng tác dụng của Levodopa.

- **Tác dụng không mong muốn:**

- + Sốc: hiếm khi xảy ra sốc, nếu thấy hạ huyết áp, tức ngực, khó thở nên ngừng dùng thuốc và điều trị bằng các thuốc thích hợp.
- + Quá mẫn: Nếu thấy triệu chứng phát ban xảy ra nên ngừng dùng thuốc.
- + Hệ thần kinh: Mất ngủ, hiếm khi thấy đau đầu, chóng mặt, buồn nôn, kích thích, co giật.
- + Hệ tiêu hóa: Đôi khi buồn nôn, hiếm khi thấy biếng ăn.
- + Gan: Đôi khi tăng GOT, GPT có thể xảy ra.

**Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.**

- **Quá liều:** Liều cao Citicolin làm giảm có ý nghĩa thể tích nhồi máu và như vậy có khuynh hướng làm giảm phù não và tử vong. Khi quá liều, có thể xảy ra cứng cơ, trụy hô hấp, tắc nghẽn tim, ngừng tim.

- **Hạn dùng:** 24 tháng tính từ ngày sản xuất.

\*Lưu ý: Không dùng thuốc đã quá hạn sử dụng. Khi thấy nang thuốc bị ẩm mốc, nang thuốc bị rách, bóp méo, bột thuốc chuyển màu, nhãn thuốc in số lô SX, HD mờ...hay có các biểu hiện nghi ngờ khác phải đem thuốc tới trả lại nơi bán hoặc nơi sản xuất theo địa chỉ trong đơn.

- **Bảo quản:** Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

- **Thuốc sản xuất theo:** TCCS

**ĐỂ XA TÀM TAY TRẺ EM.**

**Không dùng quá liều chỉ định.**

**"Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**

**Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ"**

**THUỐC SẢN XUẤT TẠI:**

**CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM HÀ TÂY**

**Tổ dân phố số 4- La Khê - Hà Đông - TP. Hà Nội**

**ĐT: 04.33522203-33516101 FAX: 04.33522203**

**CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM HÀ TÂY**



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**DS. Nguyễn Bá Lai**

**TU QU CỤC TRƯỞNG**  
**P. TRƯỞNG PHÒNG**  
**Nguyễn Thị Thu Thủy**